

**CÔNG TY TNHH 3N GROUP**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH 3N GROUP

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: 3N GROUP COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110874177

**3. Ngày thành lập:** 28/10/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số nhà 15 Ngõ 103 ngách 8 Đường Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận  
Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0966657555

Fax:

Email: [thuy861@gmail.com](mailto:thuy861@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh<br>(không bao gồm kinh doanh thiết bị, phần mềm ngay trang dùng để ghi âm, ghi hình, định vị)                                                                                                       | 4741        |
| 2.  | Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                  | 4742        |
| 3.  | Xuất bản phần mềm<br>(Trừ hoạt động xuất bản phẩm)                                                                                                                                                                                                                                                         | 5820        |
| 4.  | Hoạt động viễn thông không dây<br>Chi tiết:<br>- Hoạt động cung cấp trực tiếp dịch vụ viễn thông không dây<br>- Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông không dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác<br>- Hoạt động cung cấp dịch vụ truy cập internet bằng mạng viễn thông không dây | 6120(Chính) |
| 5.  | Hoạt động viễn thông khác<br>Chi tiết: Đại lý dịch vụ viễn thông                                                                                                                                                                                                                                           | 6190        |
| 6.  | Lập trình máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 6201        |
| 7.  | Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính                                                                                                                                                                                                                                                        | 6202        |
| 8.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính                                                                                                                                                                                                                            | 6209        |
| 9.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan<br>(Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê)                                                                                                                                                                                                  | 6311        |
| 10. | Cổng thông tin<br>(Loại trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                                                                                             | 6312        |
| 11. | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>(loại trừ Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)                                                                                                                                                                                                         | 6399        |
| 12. | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, hôn nhân có yếu tố nước ngoài)                                                                                                                            | 6619        |
| 13. | Hoạt động tư vấn quản lý<br>(không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)                                                                                                                                                                                             | 7020        |
| 14. | Quảng cáo<br>(Trừ loại nhà nước cấm)                                                                                                                                                                                                                                                                       | 7310        |
| 15. | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại<br>(trừ hợp báo)                                                                                                                                                                                                                                                 | 8230        |

**6. Vốn điều lệ:** 100.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Ho và tên: TRẦN THU THỦY

Giới tính: *Nữ*

Sinh ngày: 21/01/1988

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019188000708

Ngày cấp: 01/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 15 ngõ 103/8 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 15 ngõ 103/8 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Ho và tên: TRẦN THU THỦY

Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 21/01/1988

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 019188000708

Ngày cấp: 01/05/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 15 ngõ 103/8 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 15 ngõ 103/8 Định Công Thượng, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội